TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 130/2024/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hoài Đức, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/3/2024;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 109/2024/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989.

Trú tại: thôn Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Chị Đỗ Thị Thúy H, sinh năm 1989.

Trú tại: thôn Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội ngày 07/01/2011, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Chiến và chị Hằng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh Chiến và chị Hằng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Chiến và chị Hằng.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Gia Minh, sinh ngày 29/7/2011 và cháu Nguyễn An Nhiên, sinh ngày 30/10/2014. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai cháu Nguyễn Gia Minh và

cháu Nguyễn An Nhiên cho chị Đỗ Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Minh và cháu Nhiên đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyễn Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đ/1 tháng/02 con (Năm triệu đồng/một tháng/hai con) kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Minh và cháu Nhiên đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung vợ chồng: Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay, nếu có phát sinh anh chị xin tự chịu trách nhiệm.

[5] Về lệ phí: Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H;

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia Minh, sinh ngày 29/7/2011 và cháu Nguyễn An Nhiên, sinh ngày 30/10/2014 cho chị Đỗ Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Minh và cháu Nhiên đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đ/1 tháng/2 con (Năm triệu đồng/một tháng/hai con) kể từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Minh và cháu Nhiên đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Văn C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay, nếu có phát sinh anh chị xin tự chịu trách nhiệm.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn C và chị Đỗ Thị Thúy H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc ly hôn và cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Chiến và chị Hằng đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí, lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo biên lai thu số 0005611 ngày 26/3/2024.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã Tân Lập, H. Hoài Đức, TP. Hà Nội (GCNKH số 02 ngày 07/01/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quản Việt Phương